

Bản án số: 134/2023/HS-ST
Ngày 07 tháng 12 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Trọng Đức**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Bông**; ông **Nguyễn Xuân Thuật**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Thúy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Hạnh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 12 năm 2023. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngô Quang T, sinh năm 1984 tại huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
Nơi cư trú: Thôn Víp, xã MQ, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn T2 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ2 (đã chết); Vợ: Nông Thị Ng, sinh năm 1984; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền sự: Không; Tiền án: có 01 tiền án: Tại Bản án số 108/2021/HSST ngày 11/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây xử phạt Ngô Quang T 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản“. Nhân thân: Năm 2012 Ủy ban nhân dân huyện Ba Vì có quyết định số 246 ngày 25/6/2012 về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh thời gian 24 tháng từ ngày 24/10/2012 đến ngày 24/10/2014. Ngày 08/4/2021 Công an huyện Ba Vì xử phạt hành chính số 161546 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền 1.500.000đ. Ngày 11/9/2023 T đi cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 7 Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Bị hại:** Chị Lê Thị H, sinh năm 1971 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Thôn Víp, xã MQ, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Nông Thị Ng, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Vồng Góc Vải, xã MQ, huyện Ba Vì, Hà Nội. (*có mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngô Quang T là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định. Vào khoảng 12 giờ 30' ngày 10/9/2023, phát hiện nhà chị Lê Thị H (SN: 1971, ở xã MQ, huyện Ba Vì, Hà Nội, là người cùng thôn với T) không có ai ở nhà, nên đã nảy sinh ý định đột nhập vào nhà chị H để trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu sài. Thực hiện ý định, T điều khiển xe máy điện của gia đình đến khu vực nghĩa trang thôn Víp, xã MQ, dựng xe máy điện tại đây rồi đi lách qua bờ rào tre vào chuồng lợn nhà chị H. Tại đây, T phát hiện 05 cánh cửa chuồng lợn bằng sắt để ở trong chuồng. T đến dùng tay xách 05 cánh cửa trên ra vị trí xe máy điện đặt lên phần đế chân phía trước xe. Sau đó, T nhặt 01 đoạn dây dù màu xanh có nối với dây chạc màu trắng rồi buộc 05 cánh cửa chuồng lợn vào xe máy điện. Buộc xong, T điều khiển xe máy điện chở 05 cánh cửa về nhà để ở vườn cây phủ chiếu chiếu cũ lên trên rồi vào nhà, Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, chị H phát hiện bị kẻ gian đột nhập trộm cắp 05 cánh cửa chuồng lợn nhà mình nên đã đến Công an xã MQ để trình báo. Qua quá trình điều tra, xác định Ngô Quang T có nhiều biểu hiện nghi vấn nên lực lượng Công an xã MQ đã T hành triệu tập làm việc. Tại cơ quan Công an, T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của nhà chị H như đã nêu trên.

Ngày 18.9.2023, Cơ quan CSĐT đã ra yêu cầu định giá tài sản để xác định trị giá tài sản bị mất trộm. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 110 ngày 22/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ba Vì, kết luận: *05 cánh cửa bằng sắt dạng hình chữ nhật, đã bị gỉ có tổng trọng lượng 35kg, đã qua sử dụng $\times 7.000 \text{ đ/kg} = 245.000 \text{ đồng}$. Tổng giá trị là 245.000 đồng.*

*** Vật chứng thu giữ:**

- 05 cánh cửa bằng sắt dạng hình chữ nhật, đã bị gỉ có tổng trọng là 35kg (đã qua sử dụng). Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Lê Thị H. Ngày

14/10/2023, Cơ quan CSĐT-CA huyện Ba Vì ra quyết định xử lý vật chứng số 85 trả lại tài sản cho chị H.

- 01 xe máy điện màu đen, số khung: RPBYADGBFKVD03027; số máy: BF1248V240W180302844 (đã qua sử dụng). Quá trình điều tra xác định, chiếc xe máy điện màu đen nêu trên là tài sản của chị Ng mua cho con trai sử dụng làm phương tiện đi học, ngày 10.9.2023 T lấy xe đi trộm cắp tài sản thì chị Ng không biết. Ngày 14/10/2023, Cơ quan CSĐT-CA huyện Ba Vì ra quyết định xử lý vật chứng số 85 trả lại chiếc xe máy điện cho chị Ng.

- 01 đoạn dây dù màu xanh nối với đoạn dây chạc màu trắng (đã qua sử dụng). Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến kho vật chứng của cơ quan Thi hành án dân sự huyện Ba Vì để phục vụ quá trình giải quyết án.

Về dân sự : Chị Lê Thị H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu đề nghị gì về mặt dân sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Ngô Quang T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng số 122/CT-VKS ngày 06/11/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 ; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố bị cáo Ngô Quang T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Quang T từ 06 đến 09 tháng tù. Tịch thu, tiêu hủy: 01 đoạn dây dù màu xanh nối với đoạn dây chạc màu trắng (đã qua sử dụng). Về dân sự không xem xét giải quyết. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: do cần tiền tiêu xài cá nhân, T đã có hành vi đột nhập vào chuồng lợn nhà chị Lê Thị H để lấy trộm 05 cánh cửa chuồng lợn bằng kim loại trị giá 245.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ tài liệu khác. Bản thân T đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích đã đầy đủ cơ sở kết luận. Ngô Quang T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS.

[3] Tính chất mức độ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, hình phạt đối với bị cáo:
Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương nên cần phải xử lý đúng tính chất mức độ hành vi bị cáo đã gây ra.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Hình phạt: Bị cáo đã bị xử lý về tội chiếm đoạt tài sản, nghiện ma túy nên cần áp dụng Điều 38 BLHS cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục.

Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản riêng, không có công việc ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu đề nghị gì về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan CSĐT-CA huyện Ba Vì trả lại tài sản cho chị H 05 cánh cửa bằng sắt dạng hình chữ nhật và trả lại cho chị Nông Thị Ng: 01 xe máy điện màu đen, số khung: RPBYADGBFKVD03027; số máy: BF1248V240W180302844 (đã qua sử dụng) là đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 đoạn dây dù màu xanh nối với đoạn dây chạc màu trắng (đã qua sử dụng) là vật chứng của vụ án không có giá trị cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 331 ; Điều 333 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 135, Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Quang T phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.
2. Về hình phạt: Xử phạt Ngô Quang T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.
3. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 đoạn dây dù màu xanh nối với đoạn dây chạc màu trắng (đã qua sử dụng) (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/12/2023 giữa Công an huyện Ba Vì chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì*).
4. Về án phí: Bị cáo T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân TP Hà Nội;
- VKS ND huyện Ba Vì;
- Công an huyện Ba Vì;
- THADS huyện Ba Vì;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Trọng Đức

